

Đ, ngày 09 tháng 6 năm 2025

Số: 58/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2025/TLST- DS ngày 01 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông **Trần Tiến H**, sinh năm: 1961

Và bà **Trần Thị P**, sinh năm: 1964

Địa chỉ: Số A, thôn B, xã C, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;

2.2. Bị đơn: Bà **Đỗ Thị Bích H**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Số E, thôn M, xã C, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ: Bà Đỗ Thị Bích H phải trả cho vợ chồng ông Trần Tiến H, bà Trần Thị P tổng số tiền 152.991.000 đồng (*Một trăm năm mươi hai triệu, chín trăm chín mươi một nghìn đồng*); theo phân kỳ trả nợ như sau:

- Ngày 15 tháng 7 năm 2025 trả: 30.000.000 đồng;
- Ngày 15 tháng 8 năm 2025 trả: 30.000.000 đồng;
- Ngày 15 tháng 9 năm 2025 trả: 30.000.000 đồng;
- Ngày 15 tháng 10 năm 2025 trả: 30.000.000 đồng;
- Ngày 15 tháng 11 năm 2025 trả hết số tiền còn lại: 32.991.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Bà Đỗ Thị Bích H phải nộp số tiền 3.824.775 đồng (*Ba triệu, tám trăm hai mươi bốn nghìn, bảy trăm bảy mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Chiến